

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2022

Số: **56** /TB-HĐTD

THÔNG BÁO

Triệu tập thí sinh tham gia xét tuyển công chức Bộ Tư pháp năm 2021 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP

Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12 /2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Quyết định số 02/QĐ-BTP ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phê duyệt Kết quả kiểm tra hồ sơ dự tuyển công chức Bộ Tư pháp và Danh sách đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển công chức vào Bộ Tư pháp năm 2021 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP và Thông báo số 35/TB-BTP ngày 05/01/2022 của Bộ Tư pháp về việc thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức Bộ Tư pháp theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP, Hội đồng tuyển dụng công chức Bộ Tư pháp thông báo triệu tập thí sinh tham gia xét tuyển công chức Bộ Tư pháp theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP như sau:

1. Triệu tập 09 thí sinh đủ điều kiện tham gia phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (có Danh mục tài liệu tham khảo) theo Thông báo số 35/TB-BTP ngày 05/01/2022 của Bộ Tư pháp.

2. Thời gian: Bắt đầu từ 8h00' ngày 10/01/2022 (Thứ Hai).

3. Địa điểm: Phòng họp số 1, Nhà N1, trụ sở Bộ Tư pháp, số 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội.

Thí sinh dự tuyển có mặt đúng giờ tại địa điểm tổ chức thi, mang theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác hợp pháp để kiểm tra trước khi vào phòng thi. Thứ tự thí sinh tham gia phỏng vấn sắp xếp theo ABC (có Danh sách kèm theo).

Để đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh Covid -19, đề nghị thí sinh dự tuyển cung cấp kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 theo phương thức RT-PCR hoặc xét nghiệm nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ kể từ thời điểm lấy mẫu xét nghiệm đến trước thời điểm dự tuyển và tuân thủ nghiêm các quy định về phòng chống dịch.

Bộ Tư pháp thông báo để người dự tuyển biết./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Thứ trưởng Đặng Hoàng Oanh (để b/cáo);
- Các thành viên HĐTD (để biết);
- Công TTĐT Bộ Tư pháp (để đăng tin);
- Người dự tuyển;
- Lưu: VT, HĐTD, TCCB.

TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thị Hồng Hà
Q. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

I. TÀI LIỆU THAM KHẢO CHUNG CỦA CÁC VỊ TRÍ

- Hiến pháp 2013;
- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 27/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 27/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.
- Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Ban Chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.
- Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;
- Luật Cán bộ, công chức năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức;
- Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.
- Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.
- Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp.

II. TÀI LIỆU THAM KHẢO ĐỐI VỚI TỪNG VỊ TRÍ

1. Đối với vị trí việc làm tổng hợp tại Văn phòng Bộ

- Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;
- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;
- Thông tư số 12/2019/TT-BTP ngày 31/12/2009 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp;
- Quyết định số 678/QĐ-BTP ngày 26/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp;
- Quyết định số 1212/QĐ-BTP ngày 30/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng bộ.

2. Đối với vị trí giải quyết tranh chấp đầu tư nước ngoài tại Vụ Pháp luật quốc tế

- Luật Đầu tư năm 2020;
- Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài;
- Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 50-QN/Q/TW;
- Quyết định số 14/2020/QĐ-TTg ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế
- Chỉ thị số 27/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư và phòng ngừa việc phát sinh các vụ việc tranh chấp đầu tư;
- Quyết định số 956/QĐ-BTP ngày 26/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp luật quốc tế.

3. Đối với vị trí việc làm Pháp điển và hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật tại Cục Kiểm tra VBQPPL

- Luật Ban hành văn bản năm 2008;
- Luật Ban hành văn bản năm 2015;
- Pháp lệnh pháp điển ngày 16/4/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Nghị định số 63/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh pháp điển;
- Thông tư số 13/2014/TT-BTP ngày 29/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc thực hiện pháp điển hệ thống QPPL;
- Thông tư liên tịch số 192/2013/TTLT-BTC-BTP ngày 13/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hợp nhất văn bản QPPL và pháp điển hệ thống QPPL;
- Quyết định số 891/QĐ-TTg ngày 27/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục các đề mục trong mỗi chủ đề và phân công cơ quan thực hiện pháp điển theo đề mục (thay thế Quyết định số 843/QĐ-TTg ngày 06/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ);
- Quyết định số 1267/QĐ-TTg ngày 29/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng Bộ pháp điển;

- Quyết định số 656/QĐ-BTP ngày 06/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

4. Đối với vị trí việc làm quản lý hộ tịch tại Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực

- Bộ luật dân sự năm 2015;
- Luật hộ tịch năm 2014;
- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;
- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;
- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;
- Quyết định số 283/QĐ-BTP ngày 13/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực.

5. Đối với vị trí việc làm quản lý quốc tịch tại Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực

- Luật quốc tịch Việt Nam số 24/2008/QH12 ngày 13/11/2008;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quốc tịch Việt Nam số 56/2014/QH13 ngày 24 tháng 6 năm 2014;
- Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật quốc tịch Việt Nam;
- Thông tư 02/2020/TT-BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch;
- Quyết định số 283/QĐ-BTP ngày 13/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực.

6. Đối với vị trí việc làm quản lý cán bộ tại Vụ Tổ chức cán bộ

- Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Ban Chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;
- Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;

- Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

- Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

- Quyết định số 152/QĐ-BTP ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tổ chức cán bộ.

7. Đối với vị trí việc làm quản lý tổ chức bộ máy, biên chế tại Vụ Tổ chức cán bộ

- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

- Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp;

- Quyết định số 2070/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 1030/QĐ-TTg ngày 16/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 152/QĐ-BTP ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tổ chức cán bộ.

8. Đối với vị trí việc làm quản lý công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật

- Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật 2012;

- Luật Hòa giải cơ sở 2013;

- Quyết định 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

- Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Chấp hành Trung ương về thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân;

- Quyết định số 1159/QĐ-BTP ngày 23/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.